

Số: 50/2021/QĐST-HNGĐ

KĐ, ngày 13 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2021, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Hoàng Thị Quỳnh C, sinh năm 1998; Quê quán, nơi ở: Thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nơi ĐKKHKT: Thôn LH, thị trấn LB, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

*Bị đơn:* Anh Trần Văn Q, sinh năm 1993; nơi ĐKKHKT: Thôn LH, thị trấn LB, huyện KĐ, tỉnh Hưng Yên.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Cháu Trần Hoàng Gia H, sinh ngày 13/8/2018.

Người đại diện cho cháu H là chị Hoàng Thị Q,C và anh Trần Văn Q.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2021,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Q,C và anh Trần Văn Q.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1.** Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Q, C và anh Nguyễn Văn Q tự nguyện thuận tình ly hôn.

**2.2.** Về con chung: Chị Châm và anh Q có một con chung là cháu Trần Hoàng Gia H, sinh ngày 13/8/2018, hiện nay cháu đang ở với anh Q. Chị Châm và anh Q thỏa thuận, anh Q sẽ tiếp tục nuôi cháu H cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và tự nguyện không yêu cầu chị Châm phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Châm có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

**2.3.** Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Chị Châm và anh Q tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4.** Về án phí: Chị C tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị C đã nộp theo biên lai thu số 0002028 ngày 25/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện KĐ.

Hoàn trả chị C 150.000đ tiền tạm ứng án phí mà chị C đã nộp theo biên lai thu số 0002028 ngày 25/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện KĐ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- UBND thị trấn LB;
- Chi cục THADS huyện (để thi hành);
- Phòng KTNV và THA Tòa án ND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

### **THẨM PHÁN**

**Lê Quốc Huy**

